

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh

2. Bà Huỳnh Thị Sang

3. Bà Lê Thanh Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: xx/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: xxx/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, đối với bị cáo:

N.P.L, sinh năm 1997 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp T.B, xã B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.V.D và bà N.T.D; vợ: P.T.M.D, sinh năm 1997 (đã ly hôn năm 2018); con: có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: có 01 tiền án. Tại Bản án số: XXX/2020/HSPT ngày 28-12-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã xử phạt 02 năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”, chấp hành án xong ngày 30/11/2021; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 14/7/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông T.N.L.H là Luật sư - Văn phòng luật sư H.N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại H.Q.T (chết):

1. Ông H.Q.D, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số xx ấp A.Q, xã A.B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Bà N.T.T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số xxx ấp A.Q, xã A.B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre.

3. Chị L.M.N, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số xx ấp P.T, xã P.L, huyện B.T, tỉnh Bến Tre.

Bà N.T.T và chị L.M.N ủy quyền cho ông H.Q.D tham gia tố tụng.

- Người làm chứng:

1. Anh H.V.S, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp A.Q, xã A.B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Anh V.T.Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp V.Đ.Đ, xã V.H, huyện B.T, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Đại diện gia đình bị cáo: Ông N.V.D, sinh năm 1960; nơi cư trú: ấp T.B, xã B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/7/2022, H.Q.T, H.V.S phát hiện anh V.T.Đ là người có mâu thuẫn với H.Q.T, H.V.S đang có mặt trong phòng số xx quán S.N (thuộc Khu phố x thị trấn B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre) nên nảy sinh ý định chém anh V.T.Đ trả thù. H.Q.T và H.V.S mỗi người cầm một con dao đến cửa phòng số xx, trong phòng có V.T.Đ cùng 07 người khác đang nhậu và hát karaoke.

Lúc này, N.P.L là người trong nhóm của anh V.T.Đ đã ra khỏi phòng, đang lấy xe mô tô ở sân của quán để đi rước thêm bạn đến chơi. N.P.L thấy H.Q.T mở cửa (cửa phòng có 01 cánh bằng gỗ, không khóa) chém dao vào phòng, những người trong phòng chạy ra ngoài. N.P.L lấy con dao dài khoảng 17cm, loại dao bấm bằng kim loại, mũi nhọn có sẵn trong túi quần xông tới đâm liên tiếp nhiều nhát vào người H.Q.T. H.Q.T và H.V.S bỏ chạy ra cổng quán. Do bị thương nên H.Q.T nằm tại lề lộ trước cửa quán (vía hè đường xx tháng x). N.P.L tiếp tục đuổi theo và đâm dao vào vùng vai trái của H.V.S, gây thương tích nhẹ. H.Q.T được mọi người có mặt đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện B.T cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện N.Đ.C, tỉnh Bến Tre, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày, H.Q.T chết. Ngay sau khi gây án, N.P.L chạy về nhà, trên đường qua cầu T.T.L thuộc xã T.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre đã quăng bỏ dao hung khí xuống sông. Lúc 04 giờ 10 phút ngày 08/7/2022, Lợi đến Công an huyện B.T đầu thú.

Ngày 08/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre tổ chức khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án tại quán karaoke S.N, thuộc Khu phố x thị trấn B.Ti, huyện B.T, tỉnh Bến Tre phát hiện nền hành lang từ phòng số xx ra cổng của quán (vía hè đường xx tháng x) có nhiều dấu máu dạng nhỏ giọt và dạng phun. Quá trình khám nghiệm có thu mẫu vết màu nâu nghi máu để phục vụ công tác giám định.

Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm con dao hung khí theo lời khai của N.P.L, nhưng không tìm thấy.

Những dấu vết, đồ vật, tài liệu được thu giữ trong vụ án gồm:

- Mẫu máu, tóc của H.Q.T;
- 01 (một) áo của H.Q.T, loại áo sơ mi dài tay màu xám, mặt trước thân áo có 03 vết rách hình khe bờ mép sắc gọn, mặt sau thân áo trái có vết thủng vải hình khe, sắc gọn, kích thước (02 x 01)cm;
- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 160cm, lưỡi dao bén mũi tà, dao nặng 1,95kg;
- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 154cm, lưỡi dao bén mũi nhọn, dao nặng 1,9kg;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng - đen;
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ;
- 01 (một) quần ngắn, vải jean màu xanh;
- 01 (một) chiếc dép quai kẹp bên phải.

Việc khám nghiệm tử thi nạn nhân H.Q.T được tiến hành tại bệnh viện N.Đ.C, tỉnh Bến Tre.

* Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi đối với nạn nhân H.Q.T số: 123/TT ngày 27/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre thể hiện:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 vết thương vùng ngực trái: Vết thương thứ nhất hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước (02 x 0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, thấu vào khoang ngực trái qua liên sườn IV-V, gây thủng thùy trên phổi trái; Vết thương thứ hai hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước (02 x 0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái sang phải, thấu vào khoang ngực trái qua liên sườn V-VI, gây đứt bờ trên xương sườn số VI, thủng màng ngoài tim và tâm thất trái; Vết thương thứ ba hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước (02 x 0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái

sang phải, thấu vào khoang ngực trái qua liên sườn VI-VII, gây thủng màng ngoài tim, thủng và xuyên qua tâm thất trái.

- Vết thương vùng đường nách sau bên trái hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước (02 x 0,5 x 4,5)cm, chiều hướng từ trái sang phải.

- Máu loãng và máu đông trong khoang ngực trái.

- 02 vết thủng thùy trên phổi trái, kích thước (02 x 0,2)cm.

- Máu loãng và máu đông trong khoang màng ngoài tim.

- 03 vết thủng tâm thất trái: Vết thứ nhất kích thước (1,5 x 03)cm, thấu vào buồng tim trái; Vết thứ hai kích thước (02 x 0,5)cm, xuyên qua buồng tim trái và thông với vết thứ ba; Vết thứ ba kích thước (0,8 x 0,3)cm.

Nguyên nhân nạn nhân H.Q.T chết do suy tuần hoàn cấp hậu quả của các vết thương thấu ngực.

* Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số: xxxx/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Trên 02 con dao tự chế gửi giám định có lẫn nhiều nguồn ADN, không truy nguyên được cá thể từ kết quả phân tích này;

- Trên áo thun ngắn tay, trên chiếc quần Jeans màu xanh và vết màu nâu nghi máu thu trên hành lang, trên lẻ lộ khu vực hiện trường vụ án đều có máu người. Phân tích được ADN của một nam giới, trùng với ADN của tử thi H.Q.T.

Về trách nhiệm dân sự: Ông H.Q.D là người đại diện hợp pháp của bị hại H.Q.T yêu cầu bị cáo N.P.L bồi thường số tiền 490.000.000 đồng (gồm các khoản: chi phí cấp cứu nạn nhân, mai táng phí, thiệt hại do tinh thần bị tổn thất, cấp dưỡng nuôi con của H.Q.T). Phía bị cáo N.P.L đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của phía bị hại. Ngày 17/11/2022, ông Diệu đã nhận được toàn bộ số tiền 490.000.000 đồng do phía bị cáo bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSBT-P1 ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố N.P.L về “Tội giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo N.P.L thừa nhận đã dùng dao loại dao bấm mũi nhọn đâm nhiều cái vào cơ thể của bị hại H.Q.T, hậu quả làm bị hại H.Q.T tử vong. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản cáo trạng truy tố. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông H.Q.D trình bày: Ông là cha của bị hại H.Q.T, ông không có chứng kiến sự việc bị hại H.Q.T bị đâm chết, khi hay

tin bị hại H.Q.T được đưa đến bệnh viện N.Đ.C, tỉnh Bến Tre cấp cứu thì ông có đến bệnh viện nhưng bị hại H.Q.T đã chết. Ông yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những đồ vật thu giữ của bị hại H.Q.T khi khám nghiệm tử thi ông yêu cầu tiêu hủy.

- Đại diện gia đình bị cáo là ông N.V.D trình bày: Ông là cha của bị cáo N.P.L, sự việc bị cáo N.P.L dùng dao đâm chết bị hại H.Q.T thì ông không có chứng kiến, sau này nghe nói lại ông mới biết. Bị cáo có tác động gia đình bồi thường thiệt hại và ông đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho phía bị hại; ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền này.

- Người làm chứng anh H.V.S trình bày lời khai: Khoảng 19 giờ ngày 07/7/2022, anh đến quán S.N chơi và uống bia, khi thấy V.T.Đ thì anh nhớ đến chuyện mấy năm trước V.T.Đ có gây thương tích cho anh nên anh nảy sinh ý định trả thù. Anh và H.Q.T cầm dao đến phòng số xx của quán S.N, người ở trong phòng số xx tung ra bỏ chạy. Lúc này có người thanh niên té trước cửa phòng số xx, anh dùng dao chọt người thanh niên này 01 cái trúng hông, người thanh niên bỏ chạy anh đuổi theo chém 01 cái trúng vùng đùi, lúc này H.Q.T cũng dùng dao chém người thanh niên này thì bị một người thanh niên mặc áo thun đen trắng ngắn tay, quần sọc đen, đội nón bảo hiểm màu đỏ chạy đến dùng dao đâm H.Q.T, H.Q.T bỏ chạy, anh cũng bỏ chạy thì người thanh niên đội nón bảo hiểm màu đỏ cùng V.T.Đ, Phát đuổi theo, anh bị người thanh niên đội nón bảo hiểm màu đỏ đâm vào phía sau lưng 01 cái, anh chạy vào nhà vệ sinh của quán H.G đóng cửa phòng lại thì có người cầm dao chém vào cửa nhà vệ sinh trúng mí mắt bên phải của anh 01 cái. Người thanh niên đội nón bảo hiểm màu đỏ nắm tóc anh lôi ra đến trước cửa quán H.G. Lúc này anh nghe H.Q.T bị đâm nằm xỉu ở mé lộ nên anh bỏ chạy qua đưa H.Q.T đi cấp cứu.

- Người làm chứng anh V.T.Đ trình bày lời khai: Khoảng 22 giờ đêm ngày 07/7/2022, anh đến quán karaoke S.N dự tiệc sinh nhật của anh ruột tên V.T.P tại phòng số xx, trong phòng có nhiều người. Khoảng 10 phút sau có 2 - 3 thanh niên lạ mặt cầm dao mở cửa phòng xông vào chém những người trong phòng làm trúng anh nhưng xây xát nhẹ, những người trong phòng tung ra ngoài, anh chạy ra cửa giật lấy con dao của người nào đó rồi cầm chạy ném con dao vào lề đường. Lúc này có Công an đến nên anh điều khiển xe chạy về nhà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: khẳng định Bản cáo trạng số: xx/CT-VKSBT-P1 ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố N.P.L về “Tội giết người” theo điểm

n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.
Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo N.P.L phạm “Tội giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N.P.L từ 18 năm đến 20 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường xong cho phía bị hại.

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy những vật chứng được ghi trong Biên bản giao, nhận vật chứng lập lúc 09 giờ ngày 08/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo không tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: đồng ý với Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị hại là người khởi xướng việc đánh nhau để trả thù thì bị đâm chết. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ một phần lỗi của bị hại. Bị cáo đã ly hôn với chị P.T.M.D nhưng trong quá trình thăm nuôi bị cáo tại Trại tạm giam thì do chị P.T.M.D thăm, bị cáo cũng có cấp dưỡng nuôi con. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt thấp hơn mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng

được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/7/2022, tại quán S.N thuộc Khu phố x, thị trấn B.T, huyện B.T, tỉnh Bến Tre, N.P.L đã dùng dao bấm bằng kim loại mũi nhọn, đâm liên tiếp nhiều nhát vào người bị hại H.Q.T dẫn đến bị hại H.Q.T chết do suy tuần hoàn cấp hậu quả của các vết thương thấu ngực.

[3] Về tội danh: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; tuy không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng bị cáo đã dùng dao bấm đâm bị hại tử vong; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với ý thức, hành vi, nguyên nhân và hậu quả do bị cáo gây ra, thấy rằng Bản cáo trạng số: xx/CT-VKS-P1 ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo N.P.L về “Tội giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: xuất phát từ việc bị cáo thấy bị hại H.Q.T và anh H.V.S cầm dao tự chế đánh nhau với nhóm bạn của bị cáo, vì muốn bênh vực bạn nên bị cáo lấy dao bấm bằng kim loại sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm mang theo sẵn trong người đâm bị hại nhiều cái, sau khi bị đâm bị hại đã bỏ chạy một đoạn rồi ngất xỉu, mặc dù được đưa đi cấp cứu nhưng do bị hại bị thương tích nặng bởi các vết thương ở vùng ngực trái gây thủng thùy trên phổi trái, thủng màng ngoài tim và xuyên qua tâm thất trái, dẫn đến bị hại tử vong do suy tuần hoàn cấp hậu quả của các vết thương thấu ngực. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện bản tính côn đồ, xâm phạm tính mạng của con người một cách trái pháp luật; hành vi phạm tội của bị cáo đã gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; lượng hình: Bị cáo đã bị kết án về tội cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi gây ra cái chết cho bị hại, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của phía bị hại với số tiền 490.000.000 đồng nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *bồi thường thiệt hại* theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Công an *đầu thú, có bà cố là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có ông nội và ông thứ Tư, ông thứ Năm (là hai người em ruột của ông nội) đều là liệt sĩ, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội có khung hình phạt từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng bởi tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, phạm tội thể hiện bản tính côn đồ, coi thường pháp luật và mạng sống con người, bị cáo có nhân thân không tốt, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên thấy rằng sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên mặc dù đang bị tạm giam nhưng bị cáo đã kịp thời tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại, gia đình bị cáo có nhiều người thân có công với đất nước nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Qua xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng loại hình phạt theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về các vấn đề khác:

[9.1] Kiểm sát viên luận tội và tranh luận, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 năm đến 20 năm tù là có phần không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[9.2] Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[9.3] Việc H.V.S bị N.P.L dùng dao đâm gây thương tích nhẹ, H.V.S từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với N.P.L. Việc H.V.S, V.T.Đ có hành vi xô xát mâu thuẫn với nhau, nhưng không đồng phạm với hành vi của

N.P.L và không phải là hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã xem xét chuyên cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo N.P.L phạm “Tội giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N.P.L 16 (mười sáu) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: không có.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tóc thu của nạn nhân H.Q.T.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám, mặt trước thân áo có 03 vết rách, mặt sau thân áo trái có vết thủng hình khe.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 160cm, cán dài 105cm, lưỡi dao bén mũi tà, dao nặng 1,95kg.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 154cm, cán dài 100cm, lưỡi dao bén mũi nhọn, dao nặng 1,9kg.

- 01 (một) chiếc dép quai kẹp bên phải.

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen - trắng.

- 01 (một) quần ngắn vải Jean màu xanh.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo N.P.L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1b);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã B.T, h.Ba Tri, t. Bến Tre (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Thi hành án hình sự - TAND tỉnh (4b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

Tôn Văn Thông

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA